

Số: 1058/2022/QĐST-HNGĐ

G, ngày 21 tháng 7 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN G, THÀNH PHỐ H**

Căn cứ các điều 397, 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83, 84 và Điều 85 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014,

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 949/2022/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 6 năm 2022 về yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Người yêu cầu: Bà Phan Thị Kim L; địa chỉ: Số 253, đường D, Phường 3, quận G, Thành phố H.

Và ông Trần Hữu N; địa chỉ: Số 93 đường T, Phường 1, quận G, Thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Hôn nhân giữa bà Phan Thị Kim L và ông Trần Hữu N là hôn nhân tự nguyện và hợp pháp được pháp luật công nhận theo giấy chứng nhận kết hôn số 151 ngày 06/8/2015 tại Ủy ban nhân dân Phường 1, quận G, Thành phố H.

[2] Theo đơn yêu cầu ghi ngày 24/5/2022 và Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 13/6/2022, bà Phan Thị Kim L và ông Trần Hữu N yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

-Về con chung: Có 01 con chung tên Trần Hoàng Q; sinh ngày 26/8/2017 ông Q thống nhất giao bà L trực tiếp nuôi trẻ.

Về cấp dưỡng nuôi con: Bà Phan Thị Kim L và ông Trần Hữu N tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

-Về tài sản chung: Không có.

[3] Tòa án đã hòa giải đoàn tụ nhưng không thành. Xét thấy, Bà Phan Thị Kim L và ông Trần Hữu N thật sự tự nguyện ly hôn, đã thỏa thuận về việc (chia hoặc) không chia tài sản chung, việc trông nom, nuôi dưỡng chăm sóc, giáo dục con trên cơ sở bảo đảm quyền lợi chính đáng của vợ và con.

Đã hết thời hạn bảy (07) ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận bà Phan Thị Kim L và ông Trần Hữu N thuận tình ly hôn. (Giấy chứng nhận kết hôn 151 ngày 06/8/2015 tại Ủy ban nhân dân Phường 1, quận G, Thành phố H, hết hiệu lực pháp luật).

- Về con chung: Có 01 con chung tên Trần Hoàng Q; sinh ngày 26/8/2017 giao bà L trực tiếp nuôi trẻ.

Về cấp dưỡng nuôi con: Bà Phan Thị Kim L và ông Trần Hữu N tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ông Trần Hữu N có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở, tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi dưỡng.

Trên cơ sở lợi ích của con, cha, mẹ, người thân thích; cơ quan quản lý nhà nước về gia đình, cơ quan quản lý nhà nước về trẻ em, hội liên hiệp phụ nữ có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Khi cần thiết đương sự có quyền yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: 300.000 đồng, bà Phan Thị Kim L và ông Trần Hữu N phải chịu nhưng được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0048693 ngày 23/6/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận G do bà L và ông N đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Q.G
- UBND nơi ĐKKH,
- CCTHADS Q.G;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Thị Thùy Trang